

CÔNG TY TNHH MTV
THỦY LỢI NAM HÀ TỈNH
MSDN: 3001658799

Biểu số 3:
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày 29 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch đối với các chỉ tiêu theo Bảng số 1:

**BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG
SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	49,056	49,043	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,955	5,393	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,792	4,954	
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	0,630	1,102	
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu	Tỷ đồng			
7	Sản phẩm dịch vụ công ích	Ha	45.470,63	45.316,19	
8	Tổng số lao động	Người	339	323	
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	26,795	23,742	
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	1,771	1,648	
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	25,024	22,094	

Được sự quan tâm giúp đỡ và chỉ đạo kịp thời của UBND tỉnh và các sở, ngành trong quá trình điều hành sản xuất của Công ty; sự quan tâm và phối hợp của UBND các huyện, thành phố, thị xã trong việc điều tiết tưới phục vụ nhân

Am

dân sản xuất; Năm 2023, tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị đạt mức kế hoạch đề ra. Cụ thể:

- Tổng doanh thu năm 2023 là 49,043 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch được giao; trong đó doanh thu từ hoạt động công ích là 40,103 tỷ đồng, doanh thu từ hoạt động khai thác tổng hợp là 7,454 tỷ đồng, doanh thu từ hoạt động tài chính và doanh thu khác là 1,486 tỷ đồng, thu cấp nợ trả thủy lợi phí 364,01 tỷ đồng.

- Sản phẩm dịch vụ công ích: Trong các vụ sản xuất năm 2023, toàn bộ diện tích hợp đồng trong hệ thống đều được tưới đảm bảo yêu cầu thời vụ sản xuất; Tổng diện tích thanh lý hợp đồng tưới 45.316,19/45.470,63 ha đạt 99,66% kế hoạch tỉnh giao, số diện tích giảm là do người dân không sản xuất.

- Số lượng lao động đạt 95,28%, tổng quỹ lương thực hiện đạt 88,60% kế hoạch. Thực hiện chi trả tiền lương cho Viên chức quản lý theo Nghị định 52/2016 và Mức lương trả cho người lao động đảm bảo theo thang, bảng lương được duyệt và mức lương tối thiểu vùng;

2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp:

a) Thuận lợi:

- Được sự quan tâm giúp đỡ và chỉ đạo kịp thời của UBND tỉnh và các sở, ngành trong quá trình điều hành sản xuất của Công ty; sự quan tâm và phối hợp của UBND các huyện, thành phố, thị xã trong việc điều tiết tưới phục vụ nhân dân sản xuất;

- Lượng mưa trong năm tương đương lượng mưa trung bình nhiều năm, mực nước tại các hồ chứa do công ty quản lý cơ bản đạt thiết kế, đảm bảo nguồn cấp nước phục vụ sản xuất, dân sinh và các ngành kinh tế;

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2023 được UBND tỉnh phê duyệt sớm hơn mọi năm, công ty chủ động hơn trong việc triển khai thực hiện các nội dung trong kế hoạch;

- Sự đoàn kết và tinh thần trách nhiệm cao của toàn thể cán bộ, nhân viên, người lao động trong Công ty, cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ được giao.

b) Khó khăn:

- Trong năm 2023, tình hình thời tiết khá bất thường, nắng nóng hạn hán kéo dài về mùa khô, mùa mưa dãn trải, rải rác, do đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến công tác thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của toàn công ty, đặc biệt trong giai đoạn tưới Hè Thu, sửa chữa công trình sau khi kết thúc vụ Hè Thu;

- Các hồ đập vừa vùng miền núi bị xuống cấp nghiêm trọng, nguy cơ mất an toàn; hệ thống kênh dài, hư hỏng, xuống cấp mất an toàn, giảm khả năng chuyển tải nước, rò rỉ thất thoát nguồn nước; khu tưới manh mún, bậc thang, khó khăn trong việc điều tiết cấp nước tưới cũng như giữ nước tại mặt ruộng;

- Tình trạng vi phạm pháp luật về Thủy lợi còn xảy ra, các vi phạm cũ chưa được giải quyết dứt điểm, như: lấn chiếm hành lang bảo vệ công trình, thi công các công trình trong phạm vi công trình và hành lang bảo vệ công trình

thủy lợi khi chưa có giấy phép, vứt rác thải, xác động vật vào công trình thủy lợi làm ách tắc dòng chảy, ô nhiễm nguồn nước, lây lan dịch bệnh...

- Tình trạng người dân bỏ hoang, không mặn mà với sản xuất nông nghiệp càng tăng, ảnh hưởng đến nghiệm thu thanh lý diện tích tưới so với hợp đồng ký kết từ đầu năm;

- Một số tổ chức dùng nước của các địa phương hoạt động không hiệu quả; ý thức tiết kiệm nước chưa cao, lãng phí nước, không chú trọng đắp bờ giữ nước, thất thoát nước xuống các trục tiêu còn nhiều, hệ thống kênh nội đồng của một số địa phương đã xuống cấp nghiêm trọng.

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN.

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.

(không có)



GIÁM ĐỐC

Trần Mạnh Cường

PHÒNG KẾ HOẠCH – KỸ THUẬT

Trần Anh Tuấn